

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2025/HS-ST**

Ngày: 09 - 01 - 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trung.

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông** Nguyễn Xuân Minh;

Ông Lê Vĩnh Huệ;

Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyễn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Hưng Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại Phòng xét xử số 01, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

**T** (tên gọi khác: T1), sinh ngày: 05/01/2007 (**khi phạm tội bị cáo 17 tuổi 0 tháng 01 ngày**), tại Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân L; nơi cư trú: Bản M, huyện S, tỉnh Sa Vẳn Na Khệt, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Quốc tịch: Lào; Dân tộc: T-Ri; Tôn giáo: Thờ ma; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 02 văn hóa Lào; Nghề nghiệp: làm rẫy; Con ông P, sinh năm **1978** và bà H, sinh năm 1975.

Tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2024 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Thị Hoàng M - Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: D T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

\* *Người đại diện của bị cáo T:* Ông Đoàn Văn H1 - Chuyên viên Ban xây dựng Đoàn, Tỉnh Đoàn Quảng Trị.

\* *Người phiên dịch:* Ông Nguyễn Văn T2 - Công tác tại Sở Ngoại vụ tỉnh Q.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 20 phút ngày 06/01/2024 tại Km 17+460 Quốc lộ I, thuộc thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang T (quốc tịch Lào) đang vận chuyển 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng, màu xanh và chất rắn dạng tinh thể màu trắng. T khai nhận các viên nén màu hồng, màu xanh là ma túy loại hồng phiến và chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, T vận chuyển từ Lào về thành phố Đ giao cho người khác để nhận tiền công 20.000.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra T khai nhận: Vào chiều ngày 05/01/2024, một người đàn ông tên X ở bản M, huyện S, tỉnh Sa Vẳn Na Khệt, Lào sử dụng ứng dụng Messenger có tên tài khoản là “Yx Xun” gọi điện vào tài khoản M1 “Van Tinh” của T, nói “Tinh ơi, mai đi”, T hỏi “đi mô”, X nói “đưa đồ đi Đ” (T hiểu “đồ” mà X nói là ma túy vì trước đây T đã 01 lần giao ma túy cho X tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và được X trả tiền công 6.000.000 đồng). T hỏi “đi mấy” thì X trả lời “5 tấm màu hồng”, T hiểu là 5 “tấm” là ma túy tổng hợp dạng viên màu hồng. Đến sáng ngày 06/01/2024, T đang ở nhà thì X gọi điện và gửi hình ảnh tại rẫy thuộc bản Mã Hạt Nhày cho T biết vị trí để đến nhận ma túy, X bảo T mang theo ít áo quần và bao ni lông. T lấy 01 quần ngắn và 01 áo thun cùng bao ni lông màu hồng rồi điều khiển xe mô tô Honda SH màu đen của X (T không nhớ biển số) từ nhà của mình đến vị trí X đã gửi hình ảnh trước đó. Khi đến nơi, T thấy X ngồi trên 01 xe mô tô màu trắng, sau đó X đi đến lề đường lấy 01 gói có 04 “tấm” màu vàng và 01 gói màu trắng (Tội biết là ma túy gồm: 01 cục K và 04 cục ma túy tổng hợp dạng viên màu hồng), đi đến bảo T đưa áo quần cho X. Tội đưa túi ni lông màu hồng có 01 quần ngắn và 01 áo thun cho X. Xun lấy áo thun gói 05 cục ma túy vào trong rồi dùng quần ngắn gói bên ngoài và cho vào túi ni lông màu hồng đưa cho T. T bỏ vào hộc để đồ của xe mô tô SH. Sau đó, X gửi số điện thoại 0329321345 của người nhận ma túy tại thành phố Đ qua tin nhắn Messenger cho T. Tội hỏi Xun tiền công bao nhiêu? Xun trả lời là 20.000.000 đồng, thuê xe vận chuyển ma túy về trước mặt Trung Tâm văn hóa tỉnh Q. Sau đó, T liên lạc đến tài khoản M1 “Nguyễn Hoàng N” của Trần Thị N1 ở thị trấn L, huyện H (là bạn của T) nhờ hỏi thuê xe về Đ, Nhi đồng ý. Sau đó, có số điện thoại lạ gọi đến, T nghe máy thì gặp một người đàn ông lái xe dịch vụ (Tội không quen), hai bên thỏa thuận đón từ cầu M, xã T, huyện H về thành phố Đ với giá 800.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Honda SH đến cầu M. Thấy 01 xe ô tô màu trắng dừng trên cầu nên T dừng xe phía sau xe ô tô rồi gọi điện cho X báo qua cầu M lấy xe mô tô. Sau đó, T lấy túi ni lông chứa ma túy và bỏ chìa khóa xe vào trong hộc để đồ rồi lên xe ô tô màu trắng, ngồi ở hàng ghế thứ 2 bên phải, đặt túi ni lông màu hồng chứa ma túy xuống sàn xe trước chân. Người đàn ông điều khiển xe ô tô màu trắng hướng về thành phố Đ. Khi xe ô tô đi đến địa phận huyện C, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

**Vật chứng và tài sản bị thu giữ gồm:**

- Các viên nén màu hồng, màu xanh, khi tạm giữ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng khi tạm giữ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT.

- 01 túi ni lông màu hồng có dòng chữ “KIỆT STORE” màu đen, kích thước 35cm x 30cm x 19cm.

- 01 gói giấy màu trắng đục, có chữ Y 111 1 màu xanh, kích thước 21,5cm x 12,5cm x 05cm, bề mặt có vết cắt mở từ trước, bên ngoài có 01 lớp ni lông trong suốt có bám dính nhiều đoạn băng keo trong suốt, bên trong có 01 lớp ni lông màu vàng tiếp đến 01 lớp ni lông trong suốt; 01 gói ni lông trong suốt; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ A màu xanh; 01 túi ni lông, loại túi zip (trong đó có 08 túi ni lông màu xanh, 02 túi ni lông màu hồng có chữ A màu trắng), kích thước mỗi gói 09cm x 6,5cm; 07 sợi dây cao su màu đỏ.

- 01 gói ni lông trong suốt; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ A màu xanh; 01 sợi dây cao su màu đỏ; 08 túi ni lông, loại túi zip (trong đó có 07 túi ni lông màu xanh, 01 túi ni lông màu hồng có chữ A màu trắng), kích thước mỗi gói 09cm x 6,5cm; 06 sợi dây cao su màu đỏ; 01 gói ni lông trong suốt, kích thước 12,5cm x 7,5cm x 4,5cm; 03 gói giấy màu trắng đục, có chữ Y 111 1 màu xanh; 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 21cm x 11cm x 7,5cm.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đen, màn hình cảm ứng, có gắn 01 thẻ sim viettel màu trắng có in dãy số 8984048000910899837, số thuê bao 0339573562.

- 01 quần vải ngắn màu đen có chữ GUCCI.

- 01 áo thun màu trắng đen có chữ NEIL BARRETT.

- 01 đồng hồ màu vàng, dây quai da màu nâu, mặt có chữ PATEK PHILIPPE.

- Tại Bản kết luận giám định số 165/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận:

+ Các viên nén màu hồng được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 2.464,29g.

+ Các viên nén màu xanh được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT gửi giám định có khối lượng là 24,4g không tìm thấy chất ma túy trong viên nén màu xanh.

+ Chất rắn màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MT gửi giám định là ma túy loại Ketamine. Khối lượng mẫu là 1.028,29g.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số: 93/CT-VKS-P1 ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo T về tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 điều 250 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Tuyên bố bị cáo T phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; 101 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T: 18 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

- Về xử lý vật chứng:

\* *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) Hộp giấy niêm phong ký hiệu MT165; 01 (một) Thùng giấy niêm phong ký hiệu KL246; 01 (một) Quần vải ngắn màu đen có chữ GUCCI; 01 (một) Áo thun màu trắng đen có chữ NEIL BARRETT;

\* *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim màu trắng có in dãy số 8984048000910899837.

\* *Trả lại cho bị cáo*: 01 đồng hồ màu vàng, dây quai da màu nâu, mặt có chữ PATEK PHILIPPE.

*Người bào chữa cho bị cáo T*: Thống nhất như truy tố của đại diện Viện kiểm sát; đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn, hoàn cảnh của gia đình khó khăn; khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi để áp dụng mức án thấp hơn mức án 18 năm tù mà Viện kiểm sát đề nghị.

*Người đại diện cho bị cáo đề nghị*: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đảm bảo chính sách pháp luật của người chưa thành niên phạm tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Ngày 06 tháng 01 năm 2024, T đã có hành vi vận chuyển trái phép 2.464,29g ma túy loại Methamphetamine và 1.028,29g ma túy loại Ketamine để lấy tiền công thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước; hậu quả của ma túy không chỉ làm huỷ hoại sức khoẻ giống nòi mà còn là nguyên nhân phát sinh cho các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn. Do đó, cần phải xử phạt mức án nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của phạm tội của mình nên hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ: “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết người bào chữa đề nghị áp dụng là bị cáo sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn, hoàn cảnh của gia đình khó khăn. Tuy nhiên, không có tài liệu, chứng cứ thể hiện các tình tiết trên là có căn cứ để áp dụng cho bị cáo.

Khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91; 101 Bộ luật hình sự để áp dụng chính sách pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Bị cáo phạm tội có khối lượng ma túy cao hơn 34 lần mức khởi điểm của khung hình phạt cần phải áp dụng mức hình phạt cao nhất mới đủ răn đe. Tuy nhiên, do bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ.

[5]. Đối với những người có liên quan: Đối với người đàn ông tên X, Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu tương trợ tư pháp với Công an tỉnh S Na Khệt, nước CHDCND Lào xác định: Xun thường trú tại bản M, huyện S, tỉnh Sa Vẳn Na Khệt nhưng không có mặt tại địa phương, không rõ làm gì, ở đâu nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với nội dung T khai nhận trước đây có vận chuyển cho X 02 gói ma túy từ Lào về thành phố Đ giao cho người khác để nhận tiền công 6.000.000 đồng. Ngoài lời khai của T, Cơ quan điều tra không có chứng cứ khác chứng minh lời khai nhận trên nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với lời khai của T về người nhận ma túy tại thành phố Đ sử dụng số điện thoại 0329321345. Quá trình điều tra xác định người đăng ký số điện thoại là Lê Phước C, sinh năm 1983, trú tại: Khu phố C, Phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị nhưng C không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói sau giám định là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 quần vải ngắn màu đen và 01 áo thun trắng, bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone của bị cáo do sử dụng vào hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo 01 đồng hồ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7]. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Ra Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo T (tên gọi khác: T1) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” .

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; 101; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo **T** (tên gọi khác: T1): **18** (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/01/2024.

**2.** Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*\* Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) Hộp giấy niêm phong ký hiệu MT165, bên ngoài có họ tên, chữ ký của Trần Thị Mỹ D, Dương Tâm A, Trương P1, Trần Trung H2 và hình dấu Phòng K1 Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 165/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q);

- 01 (một) Thùng giấy niêm phong ký hiệu KL246, bên ngoài có họ tên, chữ ký của Nguyễn Văn Đ, Phạm Quang V, Trương P1 và hình dấu Phòng K1 Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 246/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q);

- 01 (một) Quần vải ngắn màu đen có chữ GUCCI;

- 01 (một) Áo thun màu trắng đen có chữ NEIL BARRETT;

*\* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim màu trắng có in dãy số 8984048000910899837. (Trong phong bì giấy niêm phong, ký hiệu ĐTKL940, bên ngoài có họ tên, chữ ký của Trương P1, Nguyễn Anh T3 và hình dấu Phòng K1 Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 940/KL-KTHS ngày 27/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q).

*\* Trả lại cho bị cáo:* 01 đồng hồ màu vàng, dây quai da màu nâu, mặt có chữ PATEK PHILIPPE.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 01 năm 2025)

**3.** Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo T (tên gọi khác: T1) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị; (PC04)
- Lãnh sự quán Lào tại ĐN;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Trung**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán**

**Thẩm phán  
Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hải Yến Nguyễn Văn T4**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Nguyễn Xuân Minh Lê Vĩnh H3**

**Nguyễn Văn Thảo Nguyên**





## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán**

**Thẩm phán  
Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hoài Thủy Phan Hồng P2**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Trần Văn Tuyên Phan Thị G**

**Lê Vĩnh H3**



***Nơi nhận:***

- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị; (PC04)
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Phước**



